

Số: ...124./SC5-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

- Mã chứng khoán: SC5
- Địa chỉ: 137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: 028 62583425 Fax: 028 62583426
- E-mail: sc5@sc5.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/04/2022 tại đường dẫn <http://sc5.vn/quan-he-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản ĐHĐCĐTN năm 2022;
- Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2022;

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Từ

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng số 5;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 5 ngày 22/04/2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022.

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Thực hiện năm 2021	% thực hiện so với KH
A	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	2.209	88,36
	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	2.116	86,35
	- Giá trị kinh doanh BĐS	Tỷ đồng	0	0
	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	93	187,88
B	Giá trị tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.729,04	82,69
	- Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	1.639,85	80,74
	- Doanh thu kinh doanh BĐS	Tỷ đồng	12,24	81,58
	- Doanh thu khác	Tỷ đồng	76,95	171
C	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	43,04	97,59
D	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	33,95	96,24
E	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	185,24	93,08
F	Cổ tức trên mỗi cổ phần	%	20	100

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.



Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 5: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Kế hoạch giá trị tổng sản lượng SXKD ước đạt: **2.400** tỷ đồng. Trong đó:
 - + Giá trị xây lắp ước đạt: 2.300 tỷ đồng;
 - + Giá trị kinh doanh BĐS ước đạt: 0 tỷ đồng;
 - + Giá trị kinh doanh khác ước đạt: 100 tỷ đồng;
- Kế hoạch giá trị doanh thu ước đạt: **1.800** tỷ đồng. Trong đó:
 - + Giá trị doanh thu xây lắp ước đạt: 1.700 tỷ đồng;
 - + Giá trị doanh thu kinh doanh BĐS ước đạt: 10 tỷ đồng;
 - + Giá trị doanh thu kinh doanh khác ước đạt: 90 tỷ đồng;
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: **22,1** tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế: **17,68** tỷ đồng.
- Mức chia cổ tức dự kiến cho năm tài khóa 2022: **10%/cổ phần.**
- Kế hoạch nộp ngân sách nhà nước: **168** tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2021.

ST T	NỘI DUNG	CÁCH TÍNH	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	A	43.038.819.076
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	B	9.085.180.803
3	Lợi nhuận sau thuế	$C = A - B$	33.953.638.273
4	Lợi nhuận còn lại được trích quỹ và chia cổ tức	$D = C$	33.953.638.273
5	Trích lập các quỹ	$E = F + G$	3.904.668.401
a	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% LN sau thuế)	$F = D \times 0\%$	0
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (11,5% LN sau thuế)	$G = D \times 11,5\%$	3.904.668.401
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	$H = D - E$	30.048.969.872
7	Vốn điều lệ đến 31/12/2021	I	149.845.500.000
8	Cổ phiếu quỹ	J	10.510.000
9	Chia cổ tức (20% Vốn điều lệ)	$K = (I - J) \times 20\%$	29.966.998.000

10	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2021	$L = H - K$	81.971.872
11	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước	M	70.076.313.581
12	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	$N = L + M$	70.158.285.453

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 7: Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chọn 01 (một) công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2022 với các tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Là đơn vị kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2022.
2. Là Công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 8: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát cho năm tài chính 2022 là 05% lợi nhuận trước thuế năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 9: Thông qua Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 10: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 thông qua.
- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



CHỦ TỌA

NGUYỄN KINH KHA



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG SỐ 5**
-----000-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----000-----

Số: 122/BB-ĐHĐCĐTN2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Tên công ty: Công ty Cổ phần xây dựng số 5.
- Mã chứng khoán: SC5
- Địa chỉ trụ sở chính: 137 Lê Quang Định, P.14, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 62.583.425 Fax: (028) 62.583.426 Email: sc5@sc5.vn.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103002004 cấp lần đầu ngày 24/12/2003. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0300378152 đăng ký thay đổi lần 16 ngày 30/11/2015. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.

Hôm nay, vào hồi 8h30, ngày 22 tháng 04 năm 2022 tại Hội trường Công ty cổ phần xây dựng số 5, địa chỉ: Lầu 09 - 137 Lê Quang Định – Phường 14 - Quận Bình Thạnh – TP.Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Sau đây gọi tắt là “ Đại hội” hoặc “ĐHĐCĐ”).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCĐ:

1. Thành phần tham dự:

Ông Vũ Văn Hùng – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty – thay mặt Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã báo cáo kết quả kiểm tra đại biểu tham dự Đại hội như sau:

Tính tới thời điểm lúc 08h30 ngày 22 tháng 04 năm 2022 thì số cổ đông tham dự cuộc họp ĐHCĐ là: 42 đại biểu, đại diện cho 12.547.770 cổ phần, chiếm 83,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (14.983.499 cổ phần).

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 19 của Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Như vậy, với tỷ lệ cổ phần tham dự Đại hội là 83,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì Công ty CP Xây dựng Số 5 hoàn toàn có thể tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 một cách hợp lệ.

II. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

- Báo cáo của Ban Tổng GD về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022;
- Báo cáo tóm tắt Báo cáo kiểm toán tài chính năm 2021 đã được kiểm toán ;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- Trình ĐHCĐ phê duyệt:
 - + Tờ trình xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
 - + Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2021.
 - + Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
 - + Tờ trình Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông trực tuyến và hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử.
 - + Tờ trình Các vấn đề khác cần thông qua tại Đại hội: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Báo cáo của Ban Tổng GD về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2021; Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Thảo luận của Cổ đông
- Cổ đông biểu quyết các vấn đề trong các tờ trình.
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Bế mạc Đại hội.

III. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

Phần 1: Khai mạc:

1. MC tuyên bố lý do khai mạc phiên họp.
2. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua:
 - a. Danh sách Đoàn chủ tịch gồm các thành viên:
 - Ông Nguyễn Kinh Kha - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng số 5;
 - Ông Phạm Văn Từ - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 5;
 - Ông Nguyễn Đình Dũng - Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 5.

Tỉ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

- b. Danh sách Ban thư ký gồm các thành viên:
 - Ông Đặng Xuân Bằng Trưởng ban;
 - Bà Nguyễn Thị Huyền Thành viên.

Tỉ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

c. Danh sách Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:

- Ông Đặng Xuân Bình Trưởng ban;
- Ông Lê Lã Anh Tuấn Ủy viên;
- Ông Đỗ Kiên Quang Ủy viên.

Tỉ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

d. Thông qua chương trình Đại hội.

Tỉ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

e. Thông qua Quy chế Đại hội.

Tỉ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Phần 2: Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của công ty:

1. Ông Nguyễn Kinh Kha – Chủ tịch HĐQT - thay mặt HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
2. Ông Bùi Đức Hanh – Phó Tổng Giám đốc Công ty – thay mặt Ban Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 và đọc ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH kiểm toán DFK Việt Nam.
3. Ông Vũ Văn Hùng – Trưởng Ban Kiểm soát- thay mặt Ban Kiểm soát đọc báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2021.
4. Ông Nguyễn Đình Dũng – Thành viên HĐQT Công ty - đọc các tờ trình để ĐHCĐ xem xét và phê duyệt:
 - a. Tờ trình xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
 - Kế hoạch giá trị tổng sản lượng SXKD ước đạt: 2.400 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Giá trị xây lắp ước đạt: 2.300 tỷ đồng;
 - + Giá trị kinh doanh BĐS ước đạt: 0 tỷ đồng;
 - + Giá trị kinh doanh khác ước đạt: 100 tỷ đồng;
 - Kế hoạch giá trị doanh thu ước đạt: 1.800 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Giá trị doanh thu xây lắp ước đạt: 1.700 tỷ đồng;
 - + Giá trị doanh thu kinh doanh BĐS ước đạt: 10 tỷ đồng;
 - + Giá trị doanh thu kinh doanh khác ước đạt: 90 tỷ đồng;
 - Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 22,1 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế: 17,68 tỷ đồng.
 - Mức chia cổ tức dự kiến cho năm tài khóa 2022: 10%/cổ phần.
 - Kế hoạch nộp ngân sách nhà nước: 168 tỷ đồng.
 - b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2021.



STT	NỘI DUNG	CÁCH TÍNH	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	A	43.038.819.076
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	B	9.085.180.803
3	Lợi nhuận sau thuế	$C = A - B$	33.953.638.273
4	Lợi nhuận còn lại được trích quỹ và chia cổ tức	$D = C$	33.953.638.273
5	Trích lập các quỹ	$E = F + G$	3.904.668.401
a	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% LN sau thuế)	$F = D \times 0\%$	0
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (11,5% LN sau thuế)	$G = D \times 11,5\%$	3.904.668.401
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	$H = D - E$	30.048.969.872
7	Vốn điều lệ đến 31/12/2021	I	149.845.500.000
8	Cổ phiếu quỹ	J	10.510.000
9	Chia cổ tức (20% Vốn điều lệ)	$K = (I - J) \times 20\%$	29.966.998.000
10	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2021	$L = H - K$	81.971.872
11	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước	M	70.076.313.581
12	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	$N = L + M$	70.158.285.453

- c. Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022. Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chọn 01 (một) công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2022 với các tiêu chí lựa chọn như sau:
- Là đơn vị kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2022.
 - Là Công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.
- d. Tờ trình Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử.
- e. Tờ trình Các vấn đề khác cần thông qua tại Đại hội: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2021; Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 cho năm tài chính 2022: 05% lợi nhuận trước thuế năm 2022.

5. Ông Trần Minh Hải – Người phụ trách quản trị Công ty - đọc Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử.

Phần 3: Đại hội đồng cổ đông tiến hành thảo luận các nội dung trong chương trình nghị sự: Không có cổ đông tham gia đóng góp ý kiến cho nội dung chương trình đại hội.

Phần 4: Cổ đông tiến hành biểu quyết các vấn đề trong các tờ trình.

Phần 5: Công bố kết quả biểu quyết các vấn đề trong các tờ trình.

Ông Đặng Xuân Bình – Trưởng Ban kiểm phiếu – thay mặt Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu:

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
2. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
3. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
4. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2021.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.



5. Biểu quyết thông qua Tờ trình xây dựng chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
6. Biểu quyết thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2021.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
7. Biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
8. Biểu quyết thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 là 05% lợi nhuận trước thuế năm 2022
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội..
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
9. Biểu quyết thông qua Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 phiếu, tương ứng với 12.547.770 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Phần 6: Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ và Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ.

Ông Đặng Xuân Bằng - Trưởng ban thư ký ĐHĐCĐ - trình bày Biên Bản ĐHĐCĐ và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 5 kết thúc vào lúc 11 giờ 00 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



ĐẶNG XUÂN BẰNG



NGUYỄN THỊ HUYỀN



NGUYỄN KINH KHA

